

Bản án số: 170/2018/DS-ST
Ngày: 14/11/ 2018
V/v tranh chấp “*Bồi thường
thiệt hại về sức khỏe*”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Anh Thư.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hồng.

2. Bà Nguyễn Thị Hồng Huệ.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Tấn Kiệt – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:* Bà Đoàn Thụy Thùy Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 196/2018/TLST-DS ngày 08 tháng 5 năm 2018 về tranh chấp “*Bồi thường thiệt hại về sức khỏe*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 237/2018/QĐXXST-DS, ngày 01 tháng 11 năm 2018 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà **Lê Thị Ê**, sinh năm 1953.

Cư trú: Ấp Mỹ T, xã M, huyện C, tỉnh An Giang.

Người đại diện hợp pháp của bà Lê Thị Ê là bà **Nguyễn Thị Trúc L**, sinh năm 1989. Cư trú: Ấp T, xã M, huyện C, tỉnh An Giang là đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 10/7/2018) (Có mặt).

2. *Bị đơn:* Ông **Nguyễn Xuân A**, sinh năm 1995 (Có mặt).

Cư trú: Ấp H, xã G, huyện C, tỉnh An Giang.

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông **Nguyễn Đông T**, sinh năm 1970 (Có mặt).

Cư trú: Ấp H, xã G, huyện C, tỉnh An Giang.

+ Bà **Thái Thị Th**, sinh năm 1951 (Có văn bản xin vắng mặt).

Cư trú: Ấp T, xã ĐB, huyện C, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản hòa giải và tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Trúc L trình bày: Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 11/5/2017 (nhằm ngày 16/4âl/2017), bà Ê đang đứng trước nhà bị ông Nguyễn Xuân A điều khiển xe mô tô biển số 67H6-3559 chạy hướng từ xã Kiến Thành về xã Nhơn Mỹ đụng thẳng vào bà Ê làm bà Ê bất tỉnh tại chỗ nên người nhà đưa bà Ê đi nhập viện ở bệnh viện Đa khoa tỉnh An Giang điều trị. Qua điều trị tại đây bà Ê bị dập não thái dương đến ngày 29/5/2017 bà Ê xuất viện. Nay xác định chi phí yêu cầu bồi thường gồm:

1/ Chi phí điều trị tại Bệnh viện Đa khoa An Giang (gọi tắt là Bệnh viện) từ ngày 11/5/2017 đến ngày 29/5/2018 là 5.248.878 đồng và chi phí tái khám là 3.265.622 đồng;

2/ Tiền bồi dưỡng trong thời gian điều trị tại Bệnh viện. Cụ thể do mẹ bà không ăn được nên Bác sĩ chỉ định cho mẹ bà uống sữa Ensua thời gian 18 ngày x 190.000 đồng/ngày = 3.420.000 đồng;

3/ Tiền thuê xe cấp cứu 01 lần là 500.000 đồng;

4/ Tiền thuê xe taxi về 01 lần là 500.000 đồng;

5/ Tiền thuê xe taxi tái khám 04 lần là 500.000 đồng x 4 lần = 2.000.000 đồng;

6/ Tiền người nuôi bệnh 18 ngày x 150.000 đồng/ngày = 2.700.000 đồng;

7/ Tiền người chăm sóc người bệnh sau khi xuất viện 06 tháng x 180.000 đồng/ngày = 32.000.000 đồng (vì sau khi xuất viện mẹ bà không tự chăm sóc bản thân được. Chị bà phải nghỉ việc để nuôi mẹ);

8/ Tiền nước vô não 280.000 đồng/lần x 24 lần = 6.720.000 đồng (phần này không có hóa đơn và không có chỉ định của Bác sĩ, nhưng sau khi xuất viện mẹ bà phục hồi chậm nên gia đình nóng ruột tự điều trị);

9/ Tiền sức khỏe mẹ bà bị giám sát là 10.000.000 đồng (hiện nay mẹ bà đi đứng không vững, phải có người giúp);

10/ Tiền tổn thất tinh thần 5.000.000 đồng;

11/ Tiền giường nằm bệnh 18 ngày x 150.000 đồng/ngày = 2.700.000 đồng;

Tổng cộng chi phí là 74.454.500 đồng nhưng bà chỉ yêu ông Nguyễn Xuân A có nghĩa vụ bồi thường cho mẹ bà số tiền 40.000.000 đồng. Ngoài ra không còn yêu cầu khác và không yêu cầu ai khác ngoài ông A.

Trước đây gia đình bà có nhận số tiền 7.000.000 đồng tại Công an xã Nhơn Mỹ do ông A bồi thường. Tại phiên Tòa hôm nay, bà L đồng ý khấu trừ số tiền 7.000.000 đồng đã nhận vào số tiền 40.000.000 đồng, yêu cầu ông A bồi thường số tiền 33.000.000 đồng. Do xe mô tô ông A điều khiển gây ra tai nạn là của ông Nguyễn Đông T (cha ông A), nên tại phiên tòa hôm nay bà yêu cầu ông T phải có trách nhiệm liên đới cùng ông An bồi thường số tiền trên.

Bị đơn ông Nguyễn Xuân A trình bày: Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 11/5/2017, ông điều khiển xe mô tô biển số 67H6-3559 {(xe này là của cha ông là Nguyễn Đông T, sinh năm 1970. Cư trú: Cùng địa chỉ với ông, mua của bà Thái Thị Th, ngụ ấp T, xã Đ B, huyện C, tỉnh An Giang chưa làm thủ tục sang tên. Hôm ông lấy xe điều khiển và gây tai nạn giao thông cho bà Ê thì hôm đó xe dựng trong nhà, khi ông lấy xe thì cha ông không biết và khi ông điều khiển xe này thì ông chưa có giấy phép lái xe)} chạy hướng từ xã Kiến Thành về xã Nhơn Mỹ khi đến khu vực ấp Mỹ Thuận, xã Nhơn Mỹ thì ông gặp bà Ê đang xuống xe phía trước mặt ông (cùng chiều với xe ông đang điều khiển) nhưng bà Ê băng qua lộ ông lách xe qua né thì tay cầm xe trúng vào bà Ê làm bà Ê té ngã xuống đường và nhập viện. Sau khi xảy ra tai nạn thì ông và gia đình có đến thăm hỏi bà Ê nhiều lần. Đến ngày 26/7/2017 thì ông và bà Ê có đến Công an xã Nhơn Mỹ thỏa thuận ông sẽ bồi thường toàn bộ tiền chi phí cho bà Ê 15.775.000 đồng trong vòng 1,5 tháng nhưng bà Ê phải xuất trình những hóa đơn chứng từ tiền thuốc cho ông, nhưng bà Ê không xuất trình được nên ông chỉ trả trước 7.000.000đ thì ngưng cho đến nay. Nay đối với yêu cầu của bà Ê ông không đồng ý, ông chỉ đồng ý bồi thường cho bà Ê số tiền 8.775.000 đồng.

Tại phiên tòa hôm nay, ông A vẫn giữ nguyên ý kiến trình bày.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Đông T trình bày: Xe mô tô biển số 67H6-3559 do con ông là Nguyễn Xuân A điều khiển gây tai nạn cho bà Lê Thị Ê vào ngày 11/5/2017 là xe của ông mua của bà Thái Thị Th, ngụ ấp T, xã Đ B, huyện C, tỉnh An Giang vào năm 2006, đã trả tiền đủ và sử dụng từ đó đến nay, nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Hôm con ông điều khiển xe gây tai nạn giao thông cho bà Ê thì ông không biết, vì ông đi làm không có ở nhà. Nay ông có ý kiến phản bồi thường thiệt hại sức khỏe của bà Ê 40.000.000 đồng ông không có khả năng.

Tại phiên tòa hôm nay, ông T vẫn giữ nguyên ý kiến trình bày.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Thái Thị Th trình bày: Xe mô tô biển số 67H6-3559 trước đây bà mua để sử dụng và bà đứng tên trên giấy chứng nhận đăng ký xe. Vào khoảng năm 2006, bà đã bán xe này lại cho ông Nguyễn Đông T, sinh năm 1970, cư trú: Ấp H, xã G, huyện C, tỉnh An Giang, với giá 3.500.000 đồng, bà đã nhận đủ tiền, nhưng chưa làm thủ tục sang tên cho ông T. Từ khi bán xe đến nay bà không còn liên hệ gì với ông T và bà đã bán xe cho ông T nên bà không còn trách nhiệm gì với xe này nữa. Nay con ông T là Nguyễn Xuân A điều khiển xe này gây tai nạn cho bà Lê Thị Ê thì ông A có trách nhiệm đối với bà Ê. Đối với vụ kiện này bà không có ý kiến hay yêu cầu gì trong vụ kiện này.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng với quy định của pháp luật. Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Theo bà Lê Thị Ê trình bày: Ngày 11/5/2017, bà đang đứng trước nhà thì bị ông Nguyễn Xuân A điều khiển xe mô tô biển số 67H6 - 3559 chạy hướng từ xã Kiến Thành đến xã Nhơn Mỹ đụng gây tai nạn. Hậu quả: Bà Ê bị đập não thái dương phải nhập viện điều trị, đến ngày 29/5/2017 xuất viện. Nay, bà Ê yêu cầu ông A bồi thường thiệt hại về sức khỏe 40.000.000 đồng, đã nhận 7.000.000 đồng, yêu cầu bồi thường tiếp 33.000.000 đồng.

Phía ông Nguyễn Xuân A chỉ đồng ý bồi thường theo biên bản hòa giải ngày 28/7/2017 của Công an xã Nhơn Mỹ với số tiền 15.775.000 đồng, đã trả 7.000.000 đồng, còn lại 8.775.000 đồng.

Xét thấy, sau khi sự việc xảy ra Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Chợ Mới đã tiến hành các biện pháp như: Khám nghiệm hiện trường, thu thập chứng cứ, ghi lời khai của các đương sự, xác minh làm rõ vụ án và đã kết luận “*Tỷ lệ thương tật của bà Ê là 25% chưa đủ định lượng để xử lý hình sự*”. Đến ngày 17/4/2018, bà Ê khởi kiện tại Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới yêu cầu ông A bồi thường thiệt hại về sức khỏe với tổng số tiền 40.000.000 đồng.

Thiệt hại xảy ra đối với bà Ê là thương tật vĩnh viễn 25% được xác định do ông A điều khiển xe mô tô biển số 67H6 – 3559 gây ra nên việc bà Ê khởi kiện yêu cầu bồi thường thiệt hại là phù hợp Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015.

Các khoản chi phí hợp lý được chấp nhận, cụ thể: Chi phí điều trị tại Bệnh viện Đa khoa An Giang từ ngày 11/5/2017 đến ngày 29/5/2018 là 5.248.878 đồng và chi phí tái khám là 3.265.622 đồng; tiền bồi dưỡng trong thời gian điều trị tại Bệnh viện (uống sữa Ensua) 18 ngày x 190.000 đồng/ngày = 3.420.000 đồng; tiền thuê xe cấp cứu 01 lần là 500.000 đồng; tiền thuê xe taxi về 01 lần là 500.000 đồng; tiền thuê xe taxi tái khám 04 lần là 500.000 đồng x 4 lần = 2.000.000 đồng; tiền người nuôi bệnh 18 ngày x 150.000 đồng/ngày = 2.700.000 đồng; tiền sức khỏe bị giảm sút là 10.000.000 đồng (bà Ê không tự đi đứng, phải có người giúp); tiền người chăm sóc người bệnh sau khi xuất viện 06 tháng x 180.000 đồng/ngày = 32.000.000 đồng; tiền tổn thất tinh thần 5.000.000 đồng; tiền giường nằm bệnh 18 ngày x 150.000 đồng/ngày = 2.700.000 đồng. Tổng cộng 67.334.500 đồng.

Tuy nhiên, bà Ê chỉ yêu cầu bồi thường 40.000.000 đồng là không vượt quá yêu cầu khởi kiện ban đầu nên có cơ sở chấp nhận yêu cầu của bà Ê. Ông A đã bồi thường xong 7.000.000 đồng nên có nghĩa vụ bồi thường tiếp cho bà Ê 33.000.000 đồng.

Đối với bà Th (chủ sở hữu xe mô tô 67H6 - 3559), ông T là người quản lý xe mô tô 67H6 - 3559, do bà Ê không yêu cầu trách nhiệm liên đới nên không đề cập giải quyết.

Từ những phân tích nêu trên, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 590, 601 Bộ luật dân sự năm 2015, xem xét quyết định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Nguyên đơn khởi kiện bị đơn ông Nguyễn Xuân A, ông A có nơi cư trú tại ấp H, xã G, huyện C, tỉnh An Giang nên Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 26, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[2] Tại phiên Tòa hôm nay, bà L thay đổi yêu cầu khởi kiện bà đồng ý khấu trừ số tiền 7.000.000 đồng đã nhận vào số tiền 40.000.000 đồng, bà chỉ yêu cầu ông A bồi thường cho mẹ bà số tiền 33.000.000 đồng. Xét thấy, việc thay đổi rút một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là hoàn toàn tự nguyện và việc thay đổi này không vượt quá phạm vi khởi kiện ban đầu. Căn cứ **Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự 2015**, Hội đồng xét xử chấp nhận việc thay đổi yêu cầu của nguyên đơn.

[3] Đối với yêu cầu ông T phải có trách nhiệm liên đới cùng ông An bồi thường, do xe mô tô ông An điều khiển gây ra tai nạn là của ông Nguyễn Đông T (cha ông A). Hội đồng xét xử xét thấy, quá trình giải quyết vụ án, bà L xác định chỉ yêu cầu ông An bồi thường mà không yêu cầu trách nhiệm liên đới của ông T. Tuy nhiên, tại phiên tòa hôm nay bà L đại diện ủy quyền của nguyên đơn có yêu cầu ông T phải có trách nhiệm liên đới cùng với ông An bồi thường cho mẹ bà chi phí 33.000.000 đồng là vượt quá phạm vi yêu cầu khởi kiện ban đầu, làm ảnh hưởng đến quyền lợi của ông T. Do đó, căn cứ Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 Hội đồng xét xử không chấp nhận việc thay đổi yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[4] Xét lời trình bày và yêu cầu của các đương sự, Hội đồng xét xử thấy rằng: Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 11/5/2017, ông Nguyễn Xuân A điều khiển xe mô tô biển số 67H6-3559 chạy hướng từ xã Kiên Thành về xã Nhơn Mỹ khi đến khu vực ấp Mỹ Thuận, xã Nhơn Mỹ gây tai nạn cho bà Lê Thị Ê hậu quả làm bà Ê bị dập não thái dương phải điều trị tại bệnh viện Đa khoa An Giang từ ngày 11/5/2017 đến ngày 29/5/2017. Vấn đề này được các đương sự thừa nhận. Căn cứ Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 xác định việc ông An gây thương tích cho bà Ê là có thật. Do đó, ông A phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho bà Ê theo Điều 584 Bộ luật dân sự 2015 là phù hợp.

[5] Xác định thiệt hại để bồi thường khi sức khỏe bị xâm phạm là những chi phí nguyên đơn yêu cầu bồi thường, Hội đồng xét xử nhận thấy: Đối với chi phí điều trị tại Bệnh viện Đa khoa An Giang (gọi tắt là Bệnh viện) từ ngày 11/5/2017 đến ngày 29/5/2018 là 5.248.878 đồng và chi phí tái khám là 3.265.622 đồng (có hóa đơn); Tiền giường nằm bệnh 18 ngày x 150.000 đồng/ngày = 2.700.000 đồng; Tiền bồi dưỡng trong thời gian điều trị tại Bệnh viện. Cụ thể do mẹ bà không ăn được nên Bác sĩ chỉ định cho mẹ bà uống sữa Ensua thời gian 18 ngày x 190.000 đồng/ngày = 3.420.000 đồng; Tiền thuê xe cấp cứu 01 lần là 500.000 đồng; Tiền thuê xe taxi về 01 lần là 500.000 đồng; Tiền thuê xe taxi tái khám 04 lần là 500.000 đồng x 4 lần = 2.000.000 đồng. Đây là những chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng người bị thiệt hại, mặc dù có những chi phí phía nguyên đơn không cung cấp được chứng từ hóa đơn, nhưng các khoản chi trên phù hợp với thực tế. Do đó, căn cứ Điều 590 Bộ luật dân sự 2015, Hội đồng xét xử chấp nhận những chi phí này là phù hợp.

Đối với chi phí người nuôi bệnh 18 ngày x 150.000 đồng/ngày = 2.700.000 đồng. Xét thấy, trong thời gian bà Ê nằm viện cũng cần phải có người chăm sóc và theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 590 của Bộ luật dân sự 2015 có quy định bồi thường chi phí hợp lý và phần thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc người bị thiệt hại trong thời gian điều trị. Hiện nay, ngày công lao động tại địa phương khoảng 200.000 đến 300.000 đồng/ngày, tuy nhiên phía bà Ê chỉ yêu cầu mức 150.000đ/ ngày, đây là sự tự nguyện của đương sự và sự tự nguyện này phù hợp và thực tế thời gian bà Ê nằm viện từ ngày 11/5/2017 đến ngày 29/5/2017 là 18 ngày x 150.000đ/ngày = 2.700.000 đồng nên có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận chi phí này.

Đối với chi phí người chăm sóc người bệnh sau khi xuất viện 06 tháng x 180.000 đồng/ngày = 32.000.000 đồng, theo bà L trình bày sau khi xuất viện mẹ bà không tự chăm sóc bản thân được. Chị bà phải nghỉ việc để nuôi mẹ. Xét thấy, tuy tỉ lệ thương tật của bà Ê chỉ có 25% , bà Ê chưa đến mức mất khả năng lao động nhưng qua xác minh tại địa phương thì bà Ê sau khi bị tai nạn sức khỏe giảm sút, mọi sinh hoạt của bà đều phải có người chăm sóc. Do đó, cần phải bồi thường chi phí cho người thường xuyên chăm sóc người bị thiệt hại, mức ngày công lao động mà bà Ê yêu cầu phù hợp với mức ngày công lao động tại địa phương, Hội đồng xét xử, xét chấp nhận yêu cầu này của bà Ê.

Đối với chi phí tiền nước vô não 280.000 đồng/lần x 24 lần = 6.720.000 đồng (phần này không có hóa đơn và không có chỉ định của Bác sĩ), nhưng bà L cho rằng sau khi xuất viện mẹ bà phục hồi chậm nên gia đình nóng ruột tự điều trị. Xét thấy, như đã phân tích sau khi bị tai nạn bà Ê bị chấn thương vùng đầu, dập não thái dương, sau khi điều trị tại bệnh viện thì sức khỏe bị giảm sút đến nay bản thân bà cũng không tự chăm sóc được cho mình, mặc dù việc vô nước não không được chỉ định của Bác sĩ nhưng đây là chi phí cần thiết cho bà Ê trong quá trình hỗ trợ bà phục hồi sức khỏe và số tiền mà nguyên đơn yêu cầu cũng như số lần điều trị phù hợp với thực tế nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 590, Hội đồng xét xử chấp nhận chi phí này.

Đối với yêu cầu tiền sức khỏe mẹ bà bị giảm sút là 10.000.000 đồng, tại phiên tòa hôm nay bà L xác định mẹ bà đã quá tuổi lao động nên không yêu cầu tiền công lao động, chỉ yêu cầu chi phí ăn uống, bồi dưỡng phục hồi sức khỏe cho mẹ bà sau khi xuất viện vì hiện nay mẹ bà sức khỏe bị giảm sút, đi đứng không vững. Xét thấy, tại Điều 590 Bộ luật dân sự 2015 có quy định bồi thường chi phí phục hồi sức khỏe nên yêu cầu này của bà Ê là có căn cứ Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với tiền tổn thất tinh thần 5.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy, thương tật của bà Ê 25%, theo quy định của pháp luật trong mọi trường hợp khi sức khỏe bị xâm phạm, người bị thiệt hại được bồi thường khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn chỉ yêu cầu số tiền 5.000.000 đồng xét mức yêu cầu này là phù hợp với quy định tại Điều 590 Bộ luật dân sự 2015 nên chấp nhận.

Từ những phân tích trên, có cơ sở để Hội đồng xét xử xem xét chi phí bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm tổng số tiền là 74.054.500đ.

[6] Xét về yếu tố lỗi, ông A cho rằng bà Ê bị tai nạn có phần do lỗi của bà Ê vì khi ông điều khiển xe mô tô đến khu vực ấp Mỹ Thuận, xã Nhơn Mỹ thì gặp bà Ê đang xuống xe phía trước mặt ông (cùng chiều với xe ông đang điều khiển) nhưng bà Ê băng qua lộ ông lách xe qua né thì tay cầm xe trúng vào bà Ê làm bà Ê té ngã. Hội đồng xét xử xét thấy, đương sự phải có nghĩa vụ cung cấp chứng cứ chứng minh cho lời trình bày của mình là có căn cứ, tuy nhiên ông A không cung cấp được chứng cứ chứng minh lỗi của bà Ê trong khi theo kết luận điều tra thì ông A điều khiển xe mô tô không có giấy

phép lái xe hợp lệ, chạy xe ban đêm không có đèn chiếu sáng, vi phạm phần đường va chạm vào bà Ê đang đứng ở phần đường bên trái, hậu quả làm bà Ê bị thương tích. Do đó, trong vụ án này phần lỗi hoàn toàn thuộc về ông A nên ông A phải có trách nhiệm bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bà Ê là phù hợp theo quy định tại Điều 585 bộ luật dân sự 2015.

[7] Xét mức bồi thường. Tại phiên tòa hôm nay, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn đồng ý khấu trừ số tiền 7.000.000 đồng đã nhận vào số tiền 40.000.000 đồng và xác định yêu cầu ông A bồi thường số tiền 33.000.000 đồng. Thấy rằng tổng chi phí mà bà Ê bị thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm được bồi thường theo quy định pháp luật là 74.054.500đ, nhưng bà Ê chỉ yêu cầu bồi thường thêm số tiền 33.000.000 đồng. Đây là quyền tự định đoạt của đương sự, do đó Hội đồng xét xử có cơ sở chấp nhận yêu cầu của bà Ê, buộc ông A phải có trách nhiệm bồi thường cho bà Ê số tiền 33.000.000 đồng. Hội đồng xét xử không có cơ sở để chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Xuân A chỉ đồng ý bồi thường theo biên bản hòa giải ngày 28/7/2017 của Công an xã Nhơn Mỹ với số tiền 15.775.000 đồng, đã trả 7.000.000 đồng, còn lại 8.775.000 đồng.

[8] Đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Đông T. Tại phiên tòa hôm nay ông T xác định xe mô tô do An điều khiển gây tai nạn là của ông mua của người khác chưa sang tên nên liên quan đến trách nhiệm bồi thường của chủ sở hữu nguồn nguy hiểm cao độ khi giao xe cho người không đủ điều kiện. Tuy nhiên, quá trình giải quyết vụ án, bà L xác định chỉ yêu cầu ông A bồi thường mà không yêu cầu trách nhiệm liên đới của ông T nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Đối với bà Thái Thị Th, quá trình giải quyết bà Thẩm xác định xe mô tô biển số 67H6-3559 là của bà bán cho ông Nguyễn Đông T, chưa làm thủ tục sang tên, hiện nay bà Th không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[9] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên ông Nguyễn Xuân A phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: - Các Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 92, Điều 147, Điều 228, Điều 244 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

- Các Điều 357, Điều 468, Điều 584, Điều 585, Điều 590 Bộ luật dân sự 2015.

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị Ê đối với ông Nguyễn Xuân A.

Buộc ông Nguyễn Xuân A có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho bà Lê Thị Ê số tiền 33.000.000 đồng (Ba mươi ba triệu đồng).

- Án phí dân sự sơ thẩm: 1.650.000 đồng (Một triệu, sáu trăm năm mươi nghìn đồng) ông Nguyễn Xuân A phải chịu.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Các đương sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Chợ Mới;
- Chi cục THADS huyện Chợ Mới;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Anh Thư